

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1158/2017/ DS-ST

Ngày: 06/9/2017

V/v “*Tranh chấp quyền tác giả*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Đắc Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Nở
2/ Bà Nguyễn Hồng Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Trang - Cán bộ
Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị
Ngọc Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 460/2007/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2007 về việc “*Tranh chấp quyền tác giả*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1719/2017/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn:

1/ Ông Phạm Văn X, sinh năm 1939

Địa chỉ: xã ĐH, Thị trấn DA, Tỉnh BD.

2/ Ông Hồ Thanh B, sinh năm 1953 (Bút danh: Mặc G)

Địa chỉ: Australia.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B là bà Bà Đoàn Tố N, sinh năm 1979 (Văn bản ủy quyền lập ngày 31/8/2015)

Địa chỉ thường trú: Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Phường M, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Trí T, sinh năm 1951

Địa chỉ: Phường SK, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T là ông Trần Trí Q, sinh năm 1956 (Văn bản ủy quyền lập ngày 08/9/2016)

Địa chỉ: Phường H, Quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nhà xuất bản tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền là bà Doãn Thị Minh T (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của ông Phạm Văn X, ông ngày 14 tháng 5 năm 2007 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Đoàn Tố N và nguyên đơn ông Phạm Văn X thống nhất trình bày:

Tháng 12/2005, ông Hồ Thanh B (bút danh Mặc G) và ông Phạm Văn X (bút danh NT) có mang tác phẩm “Việt Nam thi sử hùng ca” đến Nhà xuất bản Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh để xin phép xuất bản, nhưng vì lý do kỹ thuật nên nguyên đơn nhờ ông Trần Trí T mang bản thảo tập thơ “Việt Nam thi sử hùng ca (VNTSHC)” đến xin giấy phép tại Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh. Một thời gian sau, nguyên đơn phát hiện tập thơ VNTSHC đã được xuất bản và phát hành. Tác phẩm VNTSHC được lưu hành được ghi tên tác giả là Trần Trí T, chứ không mang tên của tác giả Mặc G. Nguyên đơn đã khiếu nại tại Nhà xuất bản Tổng hợp TP.HCM và chứng minh các câu thơ từ trang số 9 đến trang số 30 là của tác giả Mặc G và khoảng 900 câu thơ mở đầu trong tập thơ VNTSHC của tác giả Mặc G đã bị ông Trần Trí T hoán chuyển, thay thế, đảo vị trí... Ngày 13/4/2007, Nhà xuất bản Tổng hợp TP.HCM có mời nguyên đơn đến trực tiếp với ông Trần Trí T để đối chất làm rõ sự việc. Tại buổi làm việc này ông Trần Trí T đã thừa nhận có sử dụng tác phẩm của ông Mặc G và hứa sẽ xin lỗi bằng văn bản và bồi thường thiệt hại cho tác giả Mặc G. Nhưng sau đó, vào ngày 24/4/2007 ông Trần Trí T làm bản tường trình gửi đến Nhà xuất bản Tổng hợp phủ nhận việc ăn cắp tác phẩm của Mặc G và lý giải vòng vo, không có thiện chí xin lỗi và bồi thường. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Yêu cầu buộc bị đơn ông Trần Trí T trả lại quyền tác giả cho ông Hồ Thanh B (bút danh Mặc G) vì đã vi phạm quyền tác giả - tác phẩm “Việt Nam thi sử hùng ca” của đồng tác giả Mặc G và Mai NT cụ thể là cuốn Tác phẩm Việt Nam Thi sử Hùng ca – Trần Trí T do Nhà xuất bản Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh theo Giấy phép số 309-06/CXB/38-24/THTPHCM ngày 22 tháng 12 năm 2006.

Yêu cầu ông T trả lại số tiền 5.000.000 đồng đã mượn để sửa chữa máy tính, yêu cầu phải bồi thường tiền nhuận bút lời giới thiệu là 2.000.000 đồng, yêu cầu ông T phải bồi thường tiền nhuận bút 30.000.000 đồng, yêu cầu ông T phải bồi thường tiền nhuận ảnh 3.000.000 đồng, yêu cầu ông T phải đăng báo lời xin lỗi tác giả Mặc G, xin lỗi tác giả nhiếp ảnh TV trên 03 tờ báo Trung ương và địa phương.

Bị đơn – ông Trần Trí T (do ông Trần Trí Q đại diện) trình bày:

Tác phẩm Việt Nam thi sử hùng ca xuất bản năm 2005 là của ông Hồ Thanh B (bút danh Mặc G) còn tác phẩm Việt Nam thi sử anh hùng ca xuất bản năm 2007 là của tôi có Hợp đồng liên kết xuất bản số 1401/LK/2006 (Bản photo) và trong tác phẩm của tôi không có sử dụng lời văn của ông Mặc G. Do vậy tôi không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ khi in ấn quyển sách đầu tiên Ban liên lạc Chi đội 15 đã chi tiền tổ chức phân phối nên không thể không nghĩ đến vai trò của Ban liên lạc. Tập thơ VNTSHC là ấn phẩm của Ban liên lạc Chi đội 15 Trung đoàn 308 Nguyễn An Ninh phục vụ công tác truyền thống, không kinh doanh. Lịch sử Việt Nam là một, ai viết ra cũng giống nhau, chỉ khác mục đích sử dụng, “Việt Nam thi sử hùng ca” không phải của ông Mặc G. Vì vậy, bị đơn không chấp nhận mọi yêu cầu của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh (có bà Doãn Thị Minh T làm đại diện) trình bày:

Năm 2006 theo Hợp đồng ký kết giữa nhà xuất bản với ông T có cấp Giấy phép cho ấn phẩm “Việt Nam Thi sử hùng ca” cho tác giả Mặc G, còn bản thảo gốc về tác phẩm sau 5 năm đã bị hủy theo quy định vì hết thời hạn lưu trữ, nên không có chứng cứ cung cấp cho Tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cụ thể: yêu cầu công nhận tác phẩm “Việt Nam thi sử hùng ca” là của ông Mặc G (Hồ Thanh B). Yêu cầu bị đơn “Xin lỗi đồng nguyên đơn ông Hồ Thanh B (bút danh Mặc G) và ông Phạm Văn X trước Hội đồng xét xử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Yêu cầu bị đơn chịu chi phí Luật sư mà đồng nguyên đơn đã thuê Luật sư và người đại diện số tiền là 58.000.000 đồng.

Bị đơn không đồng ý yêu cầu nguyên đơn vì cho rằng tác phẩm “Việt Nam thi sử hùng ca” là ấn phẩm của Ban liên lạc Chi đội 15 Trung đoàn 308 Nguyễn An Ninh phục vụ công tác truyền thống, không kinh doanh, ông T chỉ là người kế thừa viết tiếp tập thơ, góp công lớn và đứng tên là tác giả của tập thơ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến nhận xét về việc Thẩm phán chủ tọa và Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đầy đủ đúng các quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vefnoj dung wefnghxHoj wofig xet xl chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định tác giả Mặc G có tên tục danh là Hồ Thanh B là người được NXB Tổng hợp TP.Hồ Chí Minh cấp Quyết định số 1401/QĐ-2006 THTPHCM ngày 22/12/2006 về việc xuất bản tác phẩm, tài liệu, tái bản xuất bản tác phẩm Việt Nam Thi sử hùng ca.

Đối với yêu cầu bị đơn “Xin lỗi đồng nguyên đơn ông Hồ Thanh B và ông Phạm Văn X trước HĐXX TAND.TPHCM là không có cơ sở, bởi lẽ bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại chi phí luật sư trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết là 58.000.000 đồng. Nhận thấy đối với 02 yêu cầu mới phát sinh tại phiên tòa là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên sau khi được HĐXX giải thích thì nguyên đơn không còn yêu cầu nữa nên không xét.

Đối với các yêu cầu gồm: yêu cầu ông T trả lại số tiền 5.000.000 đồng đã mượn để sửa chữa máy tính, yêu cầu ông A phải bồi thường tiền nhuận bút lời giới thiệu là 2.000.000 đồng, yêu cầu ông T phải bồi thường tiền nhuận bút 30.000.000 đồng, yêu cầu ông T phải bồi thường tiền nhuận ảnh 3.000.000 đồng, yêu cầu ông T phải đăng báo lời xin lỗi tác giả Mặc G, xin lỗi tác giả nhiếp ảnh TV trên 03 tờ báo Trung ương và địa phương nguyên đơn đã rút yêu cầu, đề nghị HĐXX đình chỉ đối với các yêu cầu này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu cơ trong hồ sơ vụ án và tra tài liệu, pháp luật và các văn bản có liên quan, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Hồ Thanh B đang định cư ở Úc tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ với bị đơn ông Trần Trí T cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo thủ tục sơ thẩm.

Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, vấn đề thu thập chứng cứ đúng quy định pháp luật. Đối với yêu cầu ông A phải đăng báo xin lỗi ông NT về việc lấy lời giới thiệu thì phía nguyên đơn đã rút lại yêu cầu nên Tòa án không đưa ông A vào tham gia tố tụng là phù hợp.

Căn cứ biên nhận bản thảo số 268 ngày 09/12/2005 của Nhà xuất bản Văn nghệ thể hiện tên bản thảo là “Việt Nam thi sử hùng ca tập 1” của tác giả Mặc G.

Căn cứ Quyết định số 1401/QĐ-2006 THTPHCM ngày 22/12/2006 về việc xuất bản tác phẩm, tài liệu, tái bản xuất bản sản phẩm do Giám đốc Nhà xuất bản Tổng hợp TP.HCM quyết định xuất bản phim có tên “Việt Nam Thi sử hùng ca”, tác giả Mặc G.

Căn cứ Hợp đồng liên kết xuất bản ngày 22/12/2006 giữa NXB TP.HCM và ông Trần Trí T được ký kết căn cứ vào quyết định 1401 ngày 22/12/2006 của NXB Tổng hợp TP.HCM.

Căn cứ vào văn bản trả lời đơn khiếu nại của NXB Tổng hợp trả lời cho ông Phạm Văn X – bút danh NT, bà Huỳnh Thị TV, ông Nguyễn Đình P thể hiện ông Trần Trí T đã thừa nhận có sử dụng tác phẩm của ông Mặc G để sửa chữa và xuất bản. Việc trả lời khiếu nại này phù hợp với lời thừa nhận của ông Trần Trí T tại biên bản hòa giải ngày 17/4/2015 ông T trình bày”... tác phẩm Việt nam thi sử hùng ca xuất bản năm 2005 là của ông Hồ Thanh B (bút danh Mặc G) còn tác phẩm Việt Nam Thi sử hùng ca xuất bản năm 2007 là của ông T...” lời thừa nhận này phù hợp với lời trình bày của bà Trâm đại diện NXB tổng hợp TP.HCM là “năm 2006 theo hợp đồng liên kết xuất bản kỳ 1 giữa NXB với ông T NXB có cấp Giấy phép cho ấn phẩm Việt Nam thi sử hùng ca cho tác giả Mặc G còn bản thảo gốc về tác phẩm của ông Mặc G sau 05 năm đã bị tiêu hủy theo quy định”

Việc khai tên tác giả của tác phẩm trên là do bị đơn ông Trần Trí T tự khai. Theo công văn trả lời đơn khiếu nại của Nhà xuất bản Tổng hợp TP.HCM ngày 02/5/2007 thì nhà xuất bản xác nhận bản thảo Việt Nam Thi Sử Hùng Ca do ông Trần Trí T mang đến Nhà xuất bản với tư cách là tác giả, ông T cho biết Mặc G là bút danh của ông T.

Tuy nhiên, lời trình bày này của bị đơn ông T là không chính xác, vì bút danh Mặc G là của nguyên đơn ông Hồ Thanh B. Phía ông T không đưa ra được chứng cứ chứng minh bút danh Mặc G là của ông T.

Từ những căn cứ trên cho thấy, ông Trần Trí T đã thừa nhận có sử dụng tác phẩm của ông Mặc G để sửa chữa và xuất bản và tại văn bản gửi Thẩm phán Phạm Thị Lan ngày 02/11/2014 ông Trần Trí T xác định Nhà thơ Mặc G tức Hòa thượng Thích NT, tục danh là Hồ Thanh B; nhà thơ Mai NT tức thượng tọa Thích Nhật Thường, tục danh Phạm Văn X nên có cơ sở xác định ông Hồ Thanh B có bút danh là Mặc G. Việc ông Trần Trí T tự nhận mình là Mặc G để ký hợp đồng liên kết và đã sử dụng Quyết định số 1401 ngày 22/12/2006 của NXB Tổng hợp TP.Hồ Chí Minh đã cấp cho ông Mặc G để xuất bản quyển Việt Nam Thi sử hùng ca là đã xâm phạm quyền tác giả của ông Hồ Thanh B – bút danh Mặc G theo quy định tại khoản 1 Điều 736 Bộ luật dân sự năm 2005 “Người sáng tạo tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học là tác giả của tác phẩm đó”.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về quyền tác giả là có cơ sở.

Đối với yêu cầu bị đơn “Xin lỗi đồng nguyên đơn ông Hồ Thanh B và ông Phạm Văn X trước HĐXX TAND.TPHCM là không có cơ sở, bởi lẽ bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên bị đơn không thể thực hiện và đến khi bản án có hiệu lực pháp luật thì không thể lập HĐXX sơ thẩm ngày hôm nay để bị đơn thi hành bản án xin lỗi trước HĐXX sơ thẩm.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại bằng 10 tháng lương tối thiểu và chi phí luật sư trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết là 58.000.000 đồng. Nhận thấy

đối với 02 yêu cầu mới phát sinh tại phiên tòa là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên HĐXX không xét.

Đối với các yêu cầu gồm: yêu cầu ông T trả lại số tiền 5.000.000 đồng đã mượn để sửa chữa máy tính, yêu cầu ông Trọng phải bồi thường tiền nhuận bút lời giới thiệu là 2.000.000 đồng, yêu cầu ông T phải bồi thường tiền nhuận bút 30.000.000 đồng, yêu cầu ông T phải bồi thường tiền nhuận ảnh 3.000.000 đồng, yêu cầu ông Trần Trí T phải đăng báo lời xin lỗi tác giả Mặc G, xin lỗi tác giả nhiếp ảnh TV trên 03 tờ báo Trung ương và địa phương nguyên đơn đã rút do đó HĐXX đình chỉ đối với các yêu cầu này.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Trần Trí T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng .

Hoàn lại cho ông Phạm Văn X, bà Huỳnh Thị T, ông Hồ Thanh B số tiền là 875.000 đồng

Bồi các lễ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 204, Điều 205 Luật Sở hữu trí tuệ.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2008 ngày 03/4/2008 TTLT-TANHTC-VKSNDTC-BVHTT-DL-BCN-BTP ngày 03/4/2008.

Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định tác giả Mặc G có tên tục danh là Hồ Thanh B là người được NXB Tổng hợp TP.Hồ Chí Minh cấp Quyết định số 1401/QĐ-2006 THTPHCM ngày 22/12/2006 về việc xuất bản tác phẩm, tài liệu, tái bản xuất bản phẩm Việt Nam Thi sử hùng ca.

2/ Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn xin lỗi đồng nguyên đơn ông Hồ Thanh B và ông Phạm Văn X trước HĐXX TAND TP.HCM.

3/ Đình chỉ giải quyết đối với các yêu cầu ông Trần Trí T trả lại số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đã mượn để sửa chữa máy tính, yêu cầu ông Trần Văn A phải bồi thường tiền nhuận bút lời giới thiệu là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) yêu cầu ông Trần Trí T phải bồi thường tiền nhuận bút 30.000.000 đồng, (ba mươi triệu đồng) yêu cầu ông Trần Trí T phải bồi thường tiền nhuận ảnh 3.000.000

đồng, (ba triệu đồng) yêu cầu ông Trần Trí T phải đăng báo lời xin lỗi tác giả Mặc G, xin lỗi tác giả nhiếp ảnh TV trên 03 tờ báo Trung ương và địa phương

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Trần Trí T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Hoàn lại cho ông Phạm Văn X, bà Huỳnh Thị T, ông Hồ Thanh B số tiền là 875.000 đồng (Tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 002272 ngày 19/6/2007 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo bản án tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với các đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được tổng đạt hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đắc Phú